|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO**HỘI ĐỒNG………………..** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |

#### PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIÁO TRÌNH

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:

2. Đơn vị công tác:

3. Tên giáo trình:

4. Chủ biên:

5. Ý kiến đánh giá của thành viên hội đồng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Điểm****tối đa** | **Điểm****đánh giá** |
| 1 | Giáo trình phải cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng và thái độ quy định trong mỗi học phần của chương trình đào tạo, ngành đào tạo và trình độ đào tạo. | 15 |  |
| 2 | Giáo trình phải đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, bảo đảm chất lượng đào tạo. | 15 |  |
| 3 | Nội dung giáo trình có phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo và đáp ứng tối thiểu 70% nội dung kiến thức của học phần giảng dạy | 25 |  |
| 4 | Nội dung giáo trình bảo đảm chuẩn kiến thức, kỹ năng, đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần. | 15 |  |
| 5 | Kiến thức trong giáo trình có được trình bày khoa học, logic, bảo đảm cân đối giữa lý thuyết và thực hành. | 15 |  |
| 6 | Phù hợp với thực tiễn và cập nhật những tri thức mới của khoa học, công nghệ liên quan đến chuyên ngành đào tạo. | 5 |  |
| 7 | Những nội dung được trích dẫn trong tài liệu tham khảo để biên soạn giáo trình phải có nguồn gốc và chú thích rõ ràng, phù hợp và đúng quy định. | 5 |  |
| 8 | Ngôn ngữ dùng để biên soạn giáo trình là tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài và phải bảo đảm thống nhất với ngôn ngữ giảng dạy học phần. | 5 |  |
| **Cộng** | **100** |  |

6. Đánh giá:

🞎 Đồng ý nghiệm thu, đạt yêu cầu cao ( từ 90 điểm trở lên đến 100 điểm)

🞎 Đạt yêu cầu, nhưng cần chỉnh sửa (Từ 70 đến 89 điểm)

🞎 Chưa đạt yêu cầu, phải chỉnh sửa, bổ sung, họp HĐTĐ lại (Từ 50 đến 69 điểm)

🞎 Không đồng ý nghiệm thu ( Dưới 50 điểm)

7. Ý kiến khác và kiến nghị (nếu có):.....................................................................

*Tuyên Quang, ngày …… tháng ……năm…*

**Người đánh giá**